TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH KON TUM** Số: 08/2020/QĐST-DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *N, ngày 20 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST-DS về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Văn N, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện K, tỉnh Đăk Lăk;

- Bị đơn: Anh Trần Quốc C, sinh năm 1991; Địa chỉ: Đường H, thôn 5, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc thanh toán nợ:

Anh Trần Quốc C công nhận có vay nợ của ông Ngô Văn N số tiền 25.000.000đ (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng). Anh Trần Quốc C nhận trách

nhiệm trả ông Ngô Văn N toàn bộ số tiền vay nợ 25.000.000đ (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng), trả vào ngày 12 tháng 7 năm 2020.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015, công nhận sự thỏa thuận giữa ông Ngô Văn N với anh Trần Quốc C: Nếu anh C chậm trả tiền theo thỏa thuận trên thì phải trả lãi 10%/năm/ số tiền chậm trả.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Anh Trần Quốc C phải nộp 625.000đ (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, để nộp ngân sách nhà nước. Ông Ngô Văn N được nhận lại 625.000đ (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai tạm thu tạm ứng án phí số AA/2016/0002316 ngày 17/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THA huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo